



ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH GIA LAI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc

Số: 110/BC-UBND

Gia Lai, ngày 29 tháng 5 năm 2026

BÁO CÁO

**Kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị,
tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên
địa bàn tỉnh Gia Lai thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026**

Kính gửi: Bộ Tài chính.

Căn cứ Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát huy kết quả tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý;

Căn cứ Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026;

Thực hiện ý kiến chỉ đạo của Bộ Tài chính tại Công văn số 4501/BTC-QLCS ngày 10/4/2026 về việc rà soát, chuẩn hóa số liệu và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026; Công văn số 6767/BTC-QLCS ngày 22/5/2026 của Bộ Tài chính về việc rà soát, chuẩn hóa số liệu Tổng kiểm kê tài sản công tại tỉnh Gia Lai;

UBND tỉnh Gia Lai kính báo cáo Bộ Tài chính kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026; cụ thể như sau:

I. VIỆC TRIỂN KHAI TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG CỦA TỈNH GIA LAI

1. Về ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện

Thực hiện Quyết định số 213/QĐ-TTg ngày 01/3/2024 của Thủ tướng Chính phủ; Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3531/QĐ-BTC ngày 17/10/2025 của Bộ Tài chính; theo đó UBND tỉnh Gia Lai đã kịp thời ban hành Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 31/10/2025 về việc Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026

trên địa bàn tỉnh Gia Lai (gồm: mục đích, yêu cầu; phạm vi, đối tượng; thời điểm và nguyên tắc kiểm kê; nội dung thực hiện; nhiệm vụ, giải pháp cụ thể; kinh phí thực hiện; sản phẩm; tổ chức thực hiện).

Theo đó, UBND tỉnh Gia Lai đã giao các cơ quan chuyên môn tổng hợp kết quả kiểm kê của từng loại tài sản công thuộc phạm vi ngành, lĩnh vực quản lý, Sở Tài chính chịu trách nhiệm tổng hợp chung kết quả kiểm kê của tỉnh Gia Lai.

2. Về thành lập Ban Chỉ đạo

Căn cứ Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 31/10/2025, Tỉnh Gia Lai đã thành lập Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công cấp tỉnh và Ban chỉ đạo kiểm kê tài sản công cấp xã; cụ thể:

- Ban Chỉ đạo kiểm kê tài sản công cấp tỉnh được thành lập theo Quyết định số 2636/QĐ-UBND ngày 17/11/2025 của UBND tỉnh Gia Lai.

- Ban chỉ đạo kiểm kê tài sản công cấp xã (gồm 135 xã, phường) được thành lập theo các Quyết định của UBND các xã, phường (*chi tiết tại Phụ lục kèm theo*).

Theo Kế hoạch triển khai của tỉnh thì việc thành lập Ban chỉ đạo kiểm kê tài sản công cấp xã của 77/135 xã, phường¹ có chậm hơn so với kế hoạch chung.

3. Về triển khai tập huấn, hướng dẫn nghiệp vụ kiểm kê

a) Hình thức tập huấn, hướng dẫn:

- Tỉnh Gia Lai đã cử đại biểu tham dự Hội nghị tập huấn nghiệp vụ thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 do Bộ Tài chính tổ chức vào ngày 10-11/12/2025 theo Giấy mời số 613/GM-BTC ngày 05/12/2025. Đồng thời, triển khai rộng rãi đến các cơ quan, tổ chức, đơn vị (không dự trực tiếp tại Hội nghị) theo dõi kênh Youtube livestream Hội nghị theo Công văn số 5606/STC-QLGCS ngày 06/12/2025 của Sở Tài chính.

- Ban hành các văn bản hướng dẫn nghiệp vụ kiểm kê². Trong đó có đề nghị các cơ quan, tổ chức, đơn vị chỉ đạo, tổ chức thực hiện, hướng dẫn, kiểm tra việc thực hiện của các đối tượng thực hiện kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của mình.

¹ UBND phường Quy Nhơn Nam; UBND phường Quy Nhơn Bắc; UBND xã Nhơn Châu; UBND phường An Nhơn; UBND phường An Nhơn Đông; UBND xã An Nhơn Tây; UBND phường An Nhơn Nam; UBND phường An Nhơn Bắc; UBND phường Bồng Sơn; UBND phường Hoài Nhơn; UBND phường Tam Quan; UBND phường Hoài Nhơn Tây; UBND phường Hoài Nhơn Nam; UBND phường Hoài Nhơn Bắc; UBND xã Phù Cát; UBND xã Cát Tiên; UBND xã Đê Gi; UBND xã Phù Mỹ Tây; UBND xã Phù Mỹ Bắc; UBND xã Bình An; UBND xã Tây Sơn; UBND xã Bình Phú; UBND xã Ân Hào; UBND xã Canh Vinh; UBND xã Canh Liên; UBND xã Vĩnh Quang; UBND xã Vĩnh Sơn; UBND xã An Hòa; UBND xã An Toàn; UBND phường Pleiku; UBND phường Hội Phú; UBND phường Thống Nhất; UBND phường Diên Hồng; UBND xã Biển Hồ; UBND xã Ia Ly; UBND xã Chư Păh; UBND xã Ia Khrol; UBND xã Ia Phí; UBND xã Chư Prông; UBND xã Bàu Cạn; UBND xã Ia Lâu; UBND xã Ia Pia; UBND xã Bờ Ngoong; UBND xã Al Bá; UBND xã Chư Pưh; UBND phường An Khê; UBND phường An Bình; UBND xã Ya Hội; UBND xã Kông Bơ La; UBND xã Sơn Lang; UBND xã Ya Ma; UBND xã SRố; UBND xã Đăk Song; UBND phường Ayun Pa; UBND xã Ia Rbol; UBND xã Ia Sao; UBND xã Pờ Tó; UBND xã Ia Pa; UBND xã Ia Tul; UBND xã Phú Túc; UBND xã Ia Dreh; UBND xã Uar; UBND xã Đak Đoa; UBND xã Kon Gang; UBND xã Ia Băng; UBND xã Kdang; UBND xã Đak Somei; UBND xã Kon Chiêng; UBND xã Ayun; UBND xã Ia Grai; UBND xã Ia Krái; UBND xã Ia Hrug; UBND xã Đức Cờ; UBND xã Ia Đok; UBND xã Ia Púch; UBND xã Ia Mơ; UBND xã Ia Nan.

² - Công văn số 6175/STC-QLGCS ngày 22/12/2025 của Sở Tài chính về việc hướng dẫn thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị và tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh.

- Thành lập Nhóm Zalo gồm các cán bộ đầu mỗi chịu trách nhiệm tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý để triển khai, hỗ trợ và đôn đốc trong suốt quá trình thực hiện tổng kiểm kê.

b) Số lượng đơn vị được tập huấn/tổng số đơn vị thuộc đối tượng kiểm kê:
2.442/2.442 đơn vị kiểm kê.

4. Về chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ kiểm kê, rà soát đối tượng thực hiện kiểm kê, số liệu kiểm kê

Để đảm bảo tiến độ kiểm kê và chất lượng số liệu kiểm kê, UBND tỉnh Gia Lai và các cơ quan chuyên môn đã thường xuyên, liên tục trao đổi qua điện thoại, nhóm zalo và có các văn bản chỉ đạo, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ kiểm kê, rà soát đối tượng thực hiện kiểm kê, số liệu kiểm kê của các cơ quan, tổ chức, đơn vị, doanh nghiệp thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai³.

- Công văn số 65/STC-QLGCS ngày 06/01/2026 của Sở Tài chính về việc công bố công cụ công nghệ thông tin và hướng dẫn bổ sung Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026.

- Công văn số 2429/SVHTTDL-VP ngày 15/11/2025 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công là tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao ở cơ sở (cấp xã, cấp thôn), làng văn hóa.

- Công văn số 1570/SXD-GT ngày 07/3/2026 của Sở Xây dựng về việc báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý cho cơ quan quản lý cấp trên.

- Công văn số 1603/SXD-HTKT ngày 09/3/2026 của Sở Xây dựng về việc báo cáo tình hình triển khai thực hiện tổng kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng nước sạch đô thị và kết cấu hạ tầng ngầm đô thị.

- Công văn số 3264/SNNMT-TL ngày 01/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc rà soát, thống kê tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi.

³ - Công văn số 3090/UBND-KTTH ngày 08/09/2025 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Chi thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc phát huy kết quả Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý và nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng tài sản công.

- Công văn số 4380/STC-QLGCS ngày 03/11/2025 và Công văn số 4381/STC-QLGCS ngày 03/11/2025 của Sở Tài chính về việc triển khai Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 31/10/2025 của UBND tỉnh Triển khai thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý thời điểm 0h00 ngày 01 tháng 01 năm 2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Công văn số 417/STC-QLGCS ngày 14/01/2026 của Sở Tài chính về việc đôn đốc khẩn trương thực hiện kiểm kê tài sản trên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công của Bộ Tài chính.

- Công văn số 1776/STC-QLGCS ngày 04/03/2026 của Sở Tài chính về việc khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Công văn số 897/SCT-VP ngày 05/3//2026 của Sở Công Thương về việc khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ, cụm công nghiệp do Nhà nước đầu tư, quản lý trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Công văn số 2203/STC-QLGCS ngày 16/03/2026 của Sở Tài chính về việc khẩn trương đẩy nhanh tiến độ thực hiện Tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh Gia Lai (Lần 2).

- Công văn số 2950/UBNDKTTH ngày 16/3/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Văn bản số 3023/BTC-QLCS ngày 23/3/2026 của Bộ Tài chính.

- Công văn số 2446/STC-QLGCS ngày 20/03/2026 của Sở Tài chính về việc tiến độ thực hiện Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 tính đến 17h00 ngày 19/3/2026.

- Công văn số 3332/UBND-KTTH ngày 23/3/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Văn bản số 3383/BTC-QLCS ngày 20/3/2026 của Bộ Tài chính.

- Công văn số 2552/STC-QLGCS ngày 24/03/2026 của Sở Tài chính về việc tiến độ thực hiện Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 tính đến 17h00 ngày 23/3/2026.

- Công văn số 3489/UBND-KTTH ngày 25/3/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Văn bản số 3548/BTC-QLCS ngày 24/3/2026 của Bộ Tài chính.

- Công văn số 2683/STC-QLGCS ngày 27/03/2026 của Sở Tài chính về việc tiến độ thực hiện Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 tính đến 17h00 ngày 26/3/2026.

- Công văn số 2159/SXD-GT ngày 26/3/2026 của Sở Xây dựng về việc đôn đốc báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý cho cơ quan quản lý cấp trên; Công văn số 2456/SXD-GT ngày 04/4/2026 của Sở Xây dựng về việc đôn đốc báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng giao thông trên địa bàn thuộc phạm vi quản lý cho cơ quan quản lý cấp trên (lần 3).

- Công văn số 3686/UBND-KTTH ngày 30/3/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc triển khai thực hiện Văn bản số 3729/BTC-QLCS ngày 27/3/2026 của Bộ Tài chính.

- Công văn số 2866/STC-QLGCS ngày 01/04/2026 của Sở Tài chính về việc tiến độ thực hiện Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 tính đến hết ngày 31/3/2026.

- Công văn số 3242/STC-QLGCS ngày 10/04/2026 của Sở Tài chính khẩn trương rà soát, chuẩn hóa số liệu và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

II. TỔNG HỢP KẾT QUẢ TỔNG KIỂM KÊ TÀI SẢN CÔNG TẠI CƠ QUAN, TỔ CHỨC, ĐƠN VỊ, TÀI SẢN KẾT CẤU HẠ TẦNG DO NHÀ NƯỚC ĐẦU TƯ, QUẢN LÝ CỦA TỈNH GIA LAI

Số loại tài sản kiểm kê thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Gia Lai/ tổng số 20 loại tài sản kiểm kê là **13/20 loại** (gồm: Tài sản cố định tại CQ, TC, ĐV; Hạ tầng đường bộ; Hạ tầng cấp nước sạch; Hạ tầng thủy lợi; Hạ tầng chợ; Hạ tầng cụm công nghiệp; Hạ tầng khu công nghiệp; Hạ tầng khu kinh tế; Hạ tầng đô điều; Hạ tầng cảng cá; Hạ tầng văn hóa thể thao; Hạ tầng ngầm đô thị; Tài sản được giao quản lý, xử lý), cụ thể:

1. Tổng hợp tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **2.440 đơn vị**.

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

+ Theo loại hình: Cơ quan nhà nước; Đơn vị sự nghiệp công lập; Cơ quan Đảng cộng sản Việt Nam; Tổ chức chính trị - xã hội; Tổ chức khác.

+ Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 01b-BC/TSCĐ, Mẫu số 01c-BC/TSCĐ, Mẫu số 01d-BC/TSCĐ, Mẫu số 01đ-BC/TSCĐ được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

2. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng đường bộ do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **124 đơn vị**.

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

- Công văn số 3704/SNNMT-KHTC ngày 12/4/2026 của Sở Nông nghiệp và Môi trường về việc rà soát, chuẩn hóa đối tượng thực hiện kiểm kê, số liệu kiểm kê tài sản hạ tầng trên Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công.

- Công văn số 1748/SCT-VP ngày 14/4/2026 của Sở Công Thương về việc đôn đốc báo cáo kết quả kiểm kê tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ và CCN do nhà nước đầu tư quản lý trên địa bàn.

- Công văn số 1503/SVHTTDL-VP ngày 15/4/2026 của Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch về việc tiếp tục rà soát, chuẩn hóa số liệu và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Công văn số 3665/STC-QLGCS ngày 22/04/2026 của Sở Tài chính về việc khẩn trương hoàn thành việc rà soát, chuẩn hóa số liệu và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Công văn số 3831/STC-QLGCS ngày 25/04/2026 của Sở Tài chính về việc gia hạn thời gian mở khóa các chức năng nhập và duyệt dữ liệu trên Phần mềm Tổng kiểm kê.

- Công văn số 5373/UBND-KTTH ngày 01/5/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc rà soát, chuẩn hoá số liệu Tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh.

- Công văn số 4027/STC-QLGCS ngày 04/05/2026 của Sở Tài chính về việc khẩn trương rà soát, chuẩn hóa số liệu và báo cáo kết quả Tổng kiểm kê thời điểm 0h00 ngày 01/01/2026 trên địa bàn tỉnh Gia Lai.

- Công văn số 6764/UBND-KTTH ngày 26/5/2026 của UBND tỉnh Gia Lai về việc rà soát, chuẩn hoá số liệu Tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh.

- Công văn số 5061/STC-QLGCS ngày 26/5/2026 của Sở Tài chính về việc khẩn trương hoàn thành việc rà soát, chuẩn hoá số liệu Tổng kiểm kê tài sản công trên địa bàn tỉnh trước 11h00 ngày 27/5/2026.

+ Theo loại hình: Cơ quan nhà nước; Đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 02b-BC/HTĐB, Mẫu số 02c-BC/HTĐB, Mẫu số 02d-BC/HTĐB, Mẫu số 02đ-BC/HTĐB được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

3. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng cấp nước sạch do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **71 đơn vị**.

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

+ Theo loại hình: Cơ quan nhà nước; Đơn vị sự nghiệp công lập; Doanh nghiệp có vốn nhà nước.

+ Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 08b-BC/HTNS, Mẫu số 08c-BC/HTNS, Mẫu số 08d-BC/HTNS, Mẫu số 08đ-BC/HTNS được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

4. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **55 đơn vị**.

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

+ Theo loại hình: Cơ quan nhà nước; Đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 09b-BC/HTTL, Mẫu số 09c-BC/HTTL, Mẫu số 09d-BC/HTTL, Mẫu số 09đ-BC/HTTL được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

5. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng thương mại là chợ do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **97 đơn vị**.

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

- + Theo loại hình: Cơ quan nhà nước; Đơn vị sự nghiệp công lập.
- + Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 10b-BC/HTTMC, Mẫu số 10c-BC/HTTMC, Mẫu số 10d-BC/HTTMC, Mẫu số 10đ-BC/HTTMC được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

6. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng cụm công nghiệp do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **12 đơn vị**.

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

- + Theo loại hình: Cơ quan nhà nước; Đơn vị sự nghiệp công lập.
- + Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 11b-BC/HTCCN, Mẫu số 11c-BC/HTCCN, Mẫu số 11d-BC/HTCCN, Mẫu số 11đ-BC/HTCCN được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

7. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng khu công nghiệp do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **01 đơn vị**.

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

- + Theo loại hình: Đơn vị sự nghiệp công lập.
- + Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 12b-BC/HTKCN; Mẫu số 12c-BC/HTKCN, Mẫu số 12d-BC/HTKCN, Mẫu số 12đ-BC/HTKCN được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

8. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng khu kinh tế do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **02 đơn vị**.

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 13c-BC/HTKKT, Mẫu số 13d-BC/HTKKT, Mẫu số 13đ-BC/HTKKT được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

9. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng đê điều do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **11 đơn vị.**

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

+ Theo loại hình: Cơ quan nhà nước; Đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 16b-BC/HTĐĐ, Mẫu số 16c-BC/HTĐĐ, Mẫu số 16d-BC/HTĐĐ, Mẫu số 16đ-BC/HTĐĐ được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

10. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng cảng cá do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **02 đơn vị.**

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

+ Theo loại hình: Đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 17b-BC/HTCC, Mẫu số 17c-BC/HTCC, Mẫu số 17d-BC/HTCC, Mẫu số 17đ-BC/HTCC được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

11. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng thuộc thiết chế văn hóa, thiết chế thể thao, làng văn hóa - du lịch các dân tộc Việt Nam do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **138 đơn vị.**

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

+ Theo loại hình: Cơ quan nhà nước; Đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 18b-BC/HTVHTT, Mẫu số 18c-BC/HTVHTT, Mẫu số 18d-BC/HTVHTT, Mẫu số 18đ-BC/HTVHTT được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

12. Tổng hợp tài sản kết cấu hạ tầng là công trình ngầm đô thị do Nhà nước đầu tư, quản lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, sử dụng tài sản công (đối tượng kiểm kê tài sản): **01 đơn vị.**

- Thông tin tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại); trong đó, chia ra:

+ Theo loại hình: Đơn vị sự nghiệp công lập.

+ Theo giá trị của tài sản: Tài sản đã xác định được giá trị; Tài sản chưa xác định được giá trị.

(Chi tiết theo Mẫu số 19b-BC/HTNĐT, Mẫu số 19c-BC/HTNĐT, Mẫu số 19d-BC/HTNĐT, Mẫu số 19đ-BC/HTNĐT được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

13. Tổng hợp tài sản được giao quản lý, xử lý

- Tổng số cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, xử lý tài sản (đối tượng kiểm kê tài sản): **91 đơn vị.**

- Thông tin tài sản được giao quản lý, xử lý (số lượng, nguyên giá, giá trị còn lại).

(Chi tiết theo Mẫu số 20b-BC/TSGQLXL; Mẫu số 20c-BC/TSGQLXL; Mẫu số 20d-BC/TSGQLXL; Mẫu số 20đ-BC/TSGQLXL được kết xuất từ Phần mềm Tổng kiểm kê tài sản công).

III. ĐÁNH GIÁ CHUNG VỀ CÔNG TÁC QUẢN LÝ TÀI SẢN CÔNG THÔNG QUA VIỆC THỰC HIỆN TỔNG KIỂM KÊ

1. Kết quả đã đạt được

Thực hiện Đề án 213 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 23/CT-TTg ngày 26/8/2025 của Thủ tướng Chính phủ, địa phương đã cơ bản thực hiện tốt các công tác chuẩn bị tổng kiểm kê (*ban hành Kế hoạch; thành lập Ban Chỉ đạo tổng kiểm kê cấp tỉnh và cấp xã; tham gia tập huấn nghiệp vụ kiểm kê, nghiệp vụ tổng hợp số liệu kiểm kê; ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, hướng dẫn việc chuẩn bị kiểm kê, hạch toán tài sản...; phân công cụ thể trách nhiệm theo dõi, đôn đốc, hướng dẫn công tác tổng kiểm kê theo lĩnh vực, địa bàn; gắn kết quả thực hiện công tác kiểm kê với việc đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ của các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cán bộ, công chức...); công tác đôn đốc, hướng dẫn các đối tượng kiểm kê được thực hiện thường xuyên, liên tục, tích cực; hoàn thành việc tổng kiểm kê theo tiến độ chung của cả nước.*

2. Khó khăn vướng mắc trong quá trình thực hiện; nguyên nhân

Công tác kiểm kê, rà soát chuẩn hóa dữ liệu kiểm kê của tỉnh Gia Lai trong quá trình thực hiện gặp một số khó khăn nhất định. Nguyên nhân:

- Thời điểm kiểm kê vào cuối năm gần với thời điểm Tết Nguyên Đán nên các đơn vị, địa phương phải thực hiện nhiều báo cáo, nhiều việc đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện công tác kiểm kê.

- Số lượng đơn vị kiểm kê và số lượng đầu mối đơn vị tổng hợp tăng gây khó khăn, mất nhiều thời gian trong việc đôn đốc.

- Cán bộ phụ trách công tác kiểm kê tại các cơ quan, đơn vị chủ yếu thực hiện theo chế độ kiêm nhiệm, đồng thời đảm nhận nhiều nhiệm vụ chuyên môn khác; do đó, thời gian dành cho công tác rà soát, chuẩn bị và thực hiện kiểm kê tài sản công còn hạn chế, ảnh hưởng nhất định đến tiến độ thực hiện.

- Một số tài sản được hình thành từ lâu, đã trải qua nhiều lần thay đổi về tổ chức và đơn vị quản lý, dẫn đến hồ sơ tài sản không đầy đủ nên việc xác định chi tiêu kiểm kê hiện vật, chi tiêu giá trị gặp nhiều khó khăn.

- Công tác đối chiếu số liệu giữa sổ sách kế toán, hồ sơ quản lý tài sản và hiện trạng sử dụng thực tế còn gặp nhiều vướng mắc, tốn nhiều thời gian, đặc biệt đối với tài sản kết cấu hạ tầng và các tài sản có giá trị lớn.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Hiện nay, Kho cơ sở dữ liệu quốc gia tài sản công chỉ bao gồm Phần mềm Quản lý tài sản công, Phần mềm tổng hợp số liệu kiểm kê tài sản hạ tầng giao thông đường bộ, Phần mềm Quản lý công trình nước sạch nông thôn (chưa phù hợp với mô hình chính quyền địa phương 02 cấp). Do đó, kiến nghị Bộ Tài chính sớm xây dựng, hoàn thiện Cơ sở dữ liệu đối với các loại tài sản công tại cơ quan, tổ chức, đơn vị, tài sản kết cấu hạ tầng do Nhà nước đầu tư, quản lý để tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, tổng hợp báo cáo.

UBND tỉnh Gia Lai kính báo cáo Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành thuộc tỉnh;
- CVP, PVP TH;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, T4

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Thanh